

TĂNG TỐC “VỀ ĐÍCH” NÔNG THÔN MỚI



Phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới có vai trò hết sức quan trọng, tạo bệ đỡ cho nền kinh tế và sự ổn định xã hội... Tiếp theo 6 huyện đi trước, hiện nay 9 huyện, thị xã của Hà Nội đang tăng tốc, gấp rút thực hiện các tiêu chí, hoàn thiện hồ sơ trình các cấp thẩm tra, công nhận hoàn thành xây dựng nông thôn mới trong năm 2020.

Nhiều thách thức

Đến hết năm 2019, Hà Nội có 6 huyện được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Năm 2020, có 9 huyện, thị xã đăng ký với thành phố đạt chuẩn, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới là: Thạch Thất, Phúc Thọ, Thanh Oai, Thường Tín, Phú Xuyên, Sóc Sơn, Chương Mỹ, Mê Linh và thị xã Sơn Tây. Đây là quyết tâm rất cao của các huyện, thị xã và thành phố Hà Nội trong xây dựng nông thôn mới.

Ở thời điểm hiện tại, các huyện Phú Xuyên, Phúc Thọ, Sóc Sơn, Thường Tín, Thạch Thất, thị xã Sơn Tây đã có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, đủ điều kiện đầu tiên và đang tăng tốc để hoàn thiện 9/9 tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới. Tuy nhiên vẫn có những huyện chưa đủ 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới như Mê Linh, Chương Mỹ... và nhiều tiêu chí khác khó đạt trong thời gian ngắn.

“Chỉ tiêu có 60% số trường THPT đạt chuẩn quốc gia trở lên; có Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao đạt chuẩn... không phải huyện nào cũng làm được ngay bởi cần tới hàng trăm tỷ đồng đầu tư...” - Chủ tịch UBND huyện Chương Mỹ Đinh Mạnh Hùng nêu ví dụ.

Ngoài ra, không ít địa phương đang phải đối mặt với những vấn đề không thể tự giải quyết. Ví dụ như Phú Xuyên có 22/27 xã, thị trấn hiện Bộ Công an đưa vào diện trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự nên chưa thể hoàn thành tiêu chí về an ninh, trật tự xã hội. Hay như nhiều xã vùng bãi của huyện Phúc Thọ nằm trong hành lang thoát lũ nên khó được chấp thuận đầu tư xây dựng công trình hạ tầng. Chưa kể, tiêu chí về môi trường với huyện Thường Tín - nơi có nhiều làng nghề thủ công - cũng là việc không dễ giải quyết...

Trong khi đó, việc giữ các tiêu chí đã đạt về giao thông, thủy lợi, môi trường, thu nhập bình quân... cũng là thách thức với nhiều địa phương. Trưởng phòng Kinh tế huyện Thạch Thất Hoàng Chí Lượng cho biết: “Mặc dù huyện đã có 100% số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới từ các năm 2014-2018, nhưng tiêu chí xã nông thôn mới mỗi năm lại đòi hỏi cao hơn nên vẫn cần được hỗ trợ đầu tư để đáp ứng yêu cầu mới...”.

Thực tế nêu trên đòi hỏi các địa phương phải quyết tâm lớn và có những giải pháp mới để vượt qua thách thức, hoàn thành mục tiêu đề ra.

Tăng động lực để sớm về đích

Thực tế cho thấy, những tiêu chí còn hạn chế trong xây dựng nông thôn mới ở các địa phương đều là tiêu chí khó. Do vậy, cùng với sự vào cuộc tích cực, chủ động của các huyện, thị xã thì sự hỗ trợ của thành phố là hết sức cần thiết.

Để tháo gỡ khó khăn về nguồn vốn, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội Nguyễn Văn Đức cho biết: “Trên cơ sở rà soát các tiêu chí còn thiếu, sắp xếp các hạng mục ưu tiên đầu tư của các huyện, thị xã, trong giai đoạn 2020-2021, thành phố dự kiến sẽ bố trí cho các huyện khoảng 900 tỷ đồng... Bên cạnh đó, các huyện huy động thêm nguồn ngân sách địa phương và kêu gọi vốn xã hội hóa, chắc chắn sẽ đáp ứng được đủ vốn đầu tư hoàn thành các tiêu chí...”.

Với một số tiêu chí khó mà các địa phương không thể tự giải quyết như tiêu chí an ninh, trật tự xã hội của huyện Phú Xuyên, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch

Thường trực UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Văn Sửu cho biết, đến nay đã đủ điều kiện để kiến nghị Bộ Công an xem xét, đưa các xã của huyện Phú Xuyên ra khỏi diện xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự, giúp huyện trình các cấp đánh giá, công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

Bên cạnh đó, từ đặc thù, mỗi địa phương đã có những giải pháp riêng để giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới. Ví dụ huyện Phúc Thọ, cùng với việc huy động sức dân, huyện đã quyết liệt triển khai 3 khâu đột phá là: Quyết liệt chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi nhằm nâng cao giá trị sản xuất trên 1ha canh tác, giúp người dân tăng thu nhập; thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân nhằm tăng thu ngân sách địa phương; thực hiện hiệu quả cuộc vận động "3 sạch" - nước sạch, nông nghiệp sạch, môi trường sạch để

nâng cao chất lượng cuộc sống người dân.

Đối với khó khăn trong tiêu chí môi trường của huyện Thường Tín, đặc biệt tại các làng nghề, huyện đã tập trung xây dựng 5 cụm công nghiệp làng nghề để đưa sản xuất ra xa khu dân cư; đồng thời thúc đẩy đầu tư các dự án bảo vệ môi trường.

Từ thực tiễn nêu trên có thể thấy, cùng với sự hỗ trợ từ thành phố, điều quan trọng là các huyện, thị xã cần chủ động tháo gỡ khó khăn bằng những giải pháp căn cơ, sáng tạo, với một quyết tâm mới. Đặc biệt là cần tiếp tục đẩy mạnh vận động, tuyên truyền, nâng cao trách nhiệm, ý thức của người dân trong vai trò chủ thể xây dựng nông thôn mới... Khi đó, 9 huyện, thị xã của Hà Nội sẽ sớm về đích nông thôn mới như mục tiêu đề ra./

Nguyễn Mai

HUYỆN SÓC SƠN: NĂNG SUẤT NHIỀU CÂY TRỒNG VỤ XUÂN TĂNG SO VỚI CÙNG KỲ 2019



Đoàn công tác Sở Nông nghiệp & PTNT và Cục Thống kê Hà Nội đã có buổi kiểm tra, thăm đồng đánh giá năng suất, sản lượng cây trồng vụ xuân 2020 tại huyện Sóc Sơn. Tham dự buổi kiểm tra có đồng chí Nguyễn Xuân Đại, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT cùng đại diện lãnh đạo Cục Thống kê Hà Nội.

Sau khi đi thăm đồng, kiểm tra thực tế những diện tích canh tác lúa, rau màu vụ xuân 2020 trên địa bàn nhiều xã như: Xuân Giang, Bắc Phú, Minh Phú... và thăm mô hình trồng nấm công nghệ cao của Công ty cổ phần KMS Đầu tư sản xuất và thương mại tại xã Minh Phú, đoàn công tác đã trao đổi, đánh giá về kết quả sản xuất vụ xuân 2020 tại huyện Sóc Sơn.

Theo báo cáo, vụ xuân 2020, toàn huyện gieo trồng 10.562ha, đạt 98,7% kế hoạch, giảm 1,1% so với cùng kỳ 2019. Trong đó, diện tích canh tác

lúa đạt 9531,5 ha, cây ngô diện tích gieo trồng đạt 109,3 ha, cây lạc diện tích 327,7 ha, cây rau diện tích 391,4 ha.

Về năng suất, qua tổng hợp kết quả từ các xã, thị trấn cho thấy, năng suất giảm ở cây lúa và tăng ở cây rau, hoa màu. Cụ thể, năng suất lúa ước đạt 52,6 tạ/ha, giảm 1,6% so với cùng kỳ. Cây ngô năng suất ước đạt 45,2 tạ/ha, tăng 14,4% so với cùng kỳ. Cây lạc năng suất ước đạt 20,2 tạ/ha, tăng 3,6% so với cùng kỳ. Cây rau các loại năng suất ước đạt 175,1 tạ/ha, tăng 3,4% so với cùng kỳ. Cây đậu các loại năng suất đạt 7,2 tạ/ha, tăng 10,8% so với cùng kỳ.

Về sản lượng, tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 50.653 tấn giảm 2,3% so với cùng kỳ.

Theo Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Nguyễn Xuân Đại, trong bối cảnh diễn biến thời tiết phức tạp của vụ xuân 2020 nhưng tình hình sâu bệnh trên cây trồng tại Sóc Sơn vẫn được kiểm soát tốt. Năng suất lúa dự kiến đạt mức cao hơn con số 52,6 tạ/ha mà huyện đã nhận định. Đồng chí Phó Giám đốc Sở đề nghị, huyện xem xét lại số liệu trên cơ sở phương pháp thống kê để đánh giá chính xác nhất vụ xuân 2020. Bên cạnh đó, huyện tập trung đôn đốc bà con khẩn trương thu hoạch cây trồng vụ xuân, tiếp tục chỉ đạo sản xuất vụ mùa và vụ đông 2020 bảo đảm đúng thời vụ./

Nguyễn Thúy

LÚA JAPONICA CHO HIỆU QUẢ KINH TẾ HƠN 30 TRIỆU ĐỒNG/HA/VỤ



Vụ xuân năm 2020, Trung tâm Phát triển nông nghiệp Hà Nội đã triển khai xây dựng được 20 mô hình sản xuất lúa Japonica hàng hóa chất lượng tại 16 xã thuộc 6 huyện gồm: Thanh Oai, Ứng Hòa, Mỹ Đức, Chương Mỹ, Mê Linh và Sóc Sơn. Tổng diện tích 859 ha, đạt 45% kế hoạch diện tích năm 2020.

Trong đó có 65 ha sản xuất lúa Japonica theo hướng hữu cơ tại Nam Phương Tiến, Đông Phú (huyện Chương Mỹ); 300 ha sản xuất lúa Japonica theo tiêu chuẩn Việt Nam tại Bình Minh (huyện Thanh Oai); Đốc Tín, Phùng Xá, Mỹ Thành (huyện Mỹ Đức); Hòa Phú (huyện Ứng Hòa); Liên Mạc (huyện Mê Linh); Tân Minh (huyện Sóc Sơn); 494 ha sản xuất lúa Japonica chất lượng an toàn tại Sơn Công, Hòa Nam, Hòa Xá, Lưu Hoàng, Minh Đức

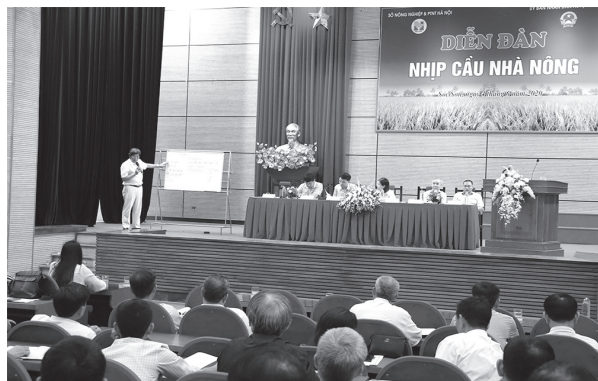
(huyện Ứng Hòa); Tự Lập, Tam Đồng (huyện Mê Linh) và xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn.

Theo đánh giá, đối với diện tích sản xuất lúa theo tiêu chuẩn Việt Nam, chất lượng an toàn, năng suất lúa J02 tại các điểm đạt từ 6,3-6,5 tấn/ha. Đối với diện tích sản xuất lúa theo hướng hữu cơ năng suất đạt 5,65 tấn/ha. Về sản lượng, sản lượng lúa J02 theo tiêu chuẩn Việt Nam, chất lượng an toàn đạt 4872,8 tấn. Sản lượng lúa Japonica hữu cơ và chuyển đổi hữu cơ đạt 367,5 tấn. Hiệu quả kinh tế sản xuất lúa Japonica trong vụ xuân 2020 đạt bình quân 30,919 triệu đồng/ha/vụ, cao hơn so với sản xuất lúa chất lượng Bắc thơm số 7 từ 14-15 triệu đồng/ha.

Với những kết quả đạt được, từ nay đến cuối năm, Trung tâm Phát triển nông nghiệp tiếp tục tổ chức đào tạo, tập huấn kỹ thuật cho nông dân. Hoàn thiện quy trình sản xuất lúa hữu cơ tại Hà Nội. Đồng thời triển khai sản xuất vụ mùa với quy mô 1061 ha (tập trung chỉ đạo gieo cấy đảm bảo đúng khung thời vụ; chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, thu hoạch, sơ chế, bảo quản, kết nối tiêu thụ sản phẩm vụ mùa đạt kết quả tốt). Bên cạnh đó, tổ chức các hội nghị, hội thảo để tuyên truyền, quảng bá kết quả sản xuất, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch giai đoạn 2019-2020./

Nguyễn Thúy

SÓC SƠN MỞ ĐẦU CHƯƠNG TRÌNH DIỄN ĐÀN KHUYẾN NÔNG @ NHỊP CẦU NHÀ NÔNG NĂM 2020



Vừa qua, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã phối hợp với UBND huyện Sóc Sơn tổ chức Diễn đàn Khuyến nông @ Nhịp cầu nhà nông. Đây là diễn đàn đầu tiên trong 20 Diễn đàn Khuyến nông được dự kiến tổ chức trong năm 2020. Tham dự diễn đàn có trên 200 đại biểu là các nhà quản lý, nhà khoa học đầu ngành trong lĩnh vực nông nghiệp, đại diện lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành

trên địa huyện cùng đồng đạo các hộ nông dân, chủ trang trại, các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp tại huyện Sóc Sơn.

Tại Diễn đàn, các đại biểu đặc biệt là các hộ nông dân trên địa bàn đã có cơ hội được trao đổi trực tiếp với các nhà khoa học, chuyên gia đầu ngành về lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, thủy sản,... như: PGS.TS Lê Văn Năm, TS Ngô Vĩnh Viễn, PGS.TS Kim Văn Vạn; TS Cao Văn Chí về những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất nông nghiệp, đó là những biện pháp chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho một số cây trồng phổ biến trên địa bàn huyện như bưởi Diễn, đu đủ, ổi, mít, xoài,...; những biện pháp kỹ thuật trong chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản; các chính sách, định hướng phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện như chính sách hỗ trợ tái đàn trong chăn nuôi lợn, thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất,...

Xuyên suốt cả chương trình diễn đàn là không khí thảo luận sôi nổi, dưới hình thức hỏi – đáp trực

tiếp, đã có gần trăm câu hỏi được đặt ra cho các chuyên gia đầu ngành, các nhà khoa học giải đáp.

Có thể nói, thông qua Diễn đàn, các cán bộ nông nghiệp các xã, thị trấn, các hộ chăn nuôi và chủ trang trại trên địa bàn huyện Sóc Sơn được trang bị thêm các kiến thức mới bổ ích, thiết thực, từ đó, có những phương pháp hiệu quả trong sản xuất trồng trọt cũng như việc chăm sóc và phòng trừ dịch bệnh cho vật nuôi để tăng năng suất, giá trị sản phẩm.

Tiếp nối thành công của các Diễn đàn năm

trước đây, năm 2020, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội tiếp tục phối hợp với các huyện, thị xã tổ chức 20 Diễn đàn Khuyến nông trong đó có 10 Diễn đàn Khuyến nông @ Nhịp cầu nhà nông và 10 Diễn đàn Khuyến nông @ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Hy vọng, Diễn đàn Khuyến nông sẽ thực sự trở thành người bạn của nông dân và các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông sản, đáp ứng đúng và trúng nguyện vọng của bà con nông dân trong năm 2020 và những năm tiếp theo./

Trung Xuân

TẬP TRUNG CAO ĐỘ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN

Thành ủy Hà Nội vừa ban hành Thông báo số 2588-TB/TU, kết luận của đồng chí Ngô Thị Thanh Hằng, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực, Trưởng BCĐ Chương trình số 02-CTr/TU của Thành ủy tại hội nghị giao ban 4 tháng đầu năm 2020.

Sau khi nghe báo cáo của Thường trực Ban Chỉ đạo và ý kiến thảo luận của các đại biểu, đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Trưởng BCĐ Chương trình ghi nhận, đánh giá cao sự cố gắng, nỗ lực của các cấp, các ngành từ thành phố đến cơ sở, sự tham gia tích cực của nhân dân, vượt qua khó khăn, thách thức, tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình số 02-CTr/TU của Thành ủy, trong bối cảnh dịch Covid-19 tác động toàn diện tới kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và đời sống của nhân dân.

Về nhiệm vụ phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân Thủ đô từ nay đến hết năm 2020, trong đó, đối với phát triển nông nghiệp, thành phố đạt mục tiêu phấn đấu tốc độ tăng trưởng 4,12% trở lên. Cùng với đó, phát huy thế mạnh của từng địa phương, có giải pháp đẩy mạnh tái cơ cấu ngành Nông nghiệp; đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi, trọng tâm là các cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao; tăng cường ứng dụng cơ giới hóa trong nông nghiệp nhằm tăng năng suất lao động; làm tốt việc phát triển thị trường, tạo cơ hội mới cho sản phẩm nông nghiệp nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn.

Bên cạnh đó, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính để thu hút đầu tư cho nông nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp; các địa phương rà soát lại, khai thác triệt để tài nguyên đất, hạn chế để ruộng đất bỏ hoang, lãng phí tài nguyên. Thực hiện các dự án trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản đảm

bảo phát triển bền vững; xây dựng các vùng chăn nuôi an toàn dịch; tăng cường liên doanh, liên kết giữa các tổ chức, cá nhân từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường công tác kiểm dịch động vật, kiểm tra vệ sinh thú y, kiểm soát giết mổ, vệ sinh ATTP; công tác giám sát phòng chống dịch bệnh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ NN&PTNT.

Trong xây dựng NTM: Tiếp tục tập trung, tăng cường và đa dạng hóa phương pháp tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm xây dựng NTM. Tổ chức triển khai thực hiện xây dựng NTM đảm bảo chất lượng, bền vững, hiệu quả, gắn kết với phát triển du lịch và phát triển đô thị, phát huy và giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Đến nay, ngoài thị xã Sơn Tây đã hoàn thiện hồ sơ báo cáo UBND thành phố trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM, còn 5 huyện: Thạch Thất, Phúc Thọ, Thanh Oai, Thường Tín, Phú Xuyên tập trung hoàn thành tiêu chí chưa đạt, phấn đấu hoàn thiện hồ sơ trình UBND thành phố trước ngày 30/6/2020; các huyện Sóc Sơn, Chương Mỹ, Mê Linh trình UBND thành phố trước ngày 30/8/2020 để thành phố thẩm tra, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, công nhận. Phấn đấu đến cuối năm 2020, toàn thành phố có thêm từ 5-6 huyện, thị xã được công nhận đạt chuẩn NTM.

Về nâng cao đời sống nông dân: Tiếp tục đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến công đào tạo nghề theo đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg, ngày 27/11/2009, của Thủ tướng Chính phủ. Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và thu hút nguồn lao động cho nông nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình của

thành phố về giảm nghèo, phát triển và mở rộng sản xuất trong các cụm, điểm công nghiệp, làng nghề nông thôn để giải quyết việc làm cho nông dân, thúc đẩy chuyển dịch lao động nông thôn... Hỗ trợ, hướng dẫn nông dân ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới, liên kết đầu tư, mở rộng sản xuất để nâng cao thu nhập. Thực hiện khẩn trương, đúng đối tượng, đúng quy định các gói hỗ trợ an sinh xã hội, hỗ trợ người lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã; các gói tín dụng cho cá nhân và doanh nghiệp theo chỉ đạo của thành phố. Đảm bảo chỉ tiêu về tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch tiêu chuẩn đô thị.

Đối với Chương trình mỗi xã một sản phẩm: Tăng cường công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của Chương trình OCOP. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình OCOP trong năm 2020, trong đó các quận, huyện, thị xã tập trung đánh giá, xếp hạng

các sản phẩm theo kế hoạch thành phố phân bổ và theo đăng ký năm 2020 (khoảng 875 sản phẩm); chia thành các nhóm cụ thể: Nhóm đã hoàn thành hồ sơ và đủ điều kiện thì tổ chức thẩm định và công nhận ngay; nhóm khả thi thì đẩy nhanh tiến độ thực hiện; nhóm tiềm năng thì đầu tư hoàn thiện điều kiện. Tập trung hoàn thiện hồ sơ các sản phẩm đăng ký cấp Trung ương. Đối với 10 quận và 2 huyện chưa đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cần tập trung tuyên truyền, hướng dẫn các chủ thể tham gia Chương trình để nghị thành phố công nhận sản phẩm OCOP trong năm 2020. Tập trung xây dựng thương hiệu sản phẩm.

Tăng cường công tác xúc tiến thương mại để đưa các sản phẩm OCOP vào các hệ thống siêu thị, cửa hàng kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn, điểm tư vấn giới thiệu và bán sản phẩm, các sàn giao dịch điện tử, bán hàng Online.../.

TX (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

THỰC HIỆN NGHIÊM PHƯƠNG CHÂM “4 TẠI CHỖ” TRONG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2020

Văn phòng UBND thành phố Hà Nội vừa ban hành Thông báo số 204/TB-VP, truyền đạt kết luận của Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố Nguyễn Văn Sửu tại hội nghị tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2019, triển khai nhiệm vụ năm 2020 của thành phố.

Sau khi nghe báo cáo của Sở Nông nghiệp & PTNT và ý kiến tham luận của một số lãnh đạo sở, ngành, UBND quận, huyện, Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố nhận định, do biến đổi khí hậu, năm 2020 tình hình thiên tai còn có những diễn biến phức tạp, khó lường, các cấp, các ngành không được phép xem nhẹ, chủ quan, cần tập trung triển khai ngay một số công việc: Rà soát, sớm tổ chức kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT&TKCN; tiến hành tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm công tác PCTT&TKCN năm 2019, triển khai ngay nhiệm vụ năm 2020.

Cùng với đó, xây dựng kế hoạch, các phương án PCTT&TKCN năm 2020 thật cụ thể, sát thực tế, khả thi và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện đảm bảo theo phương châm “4 tại chỗ”, sẵn sàng đối phó với diễn biến và các tình huống xấu nhất của sự cố, thiên tai.

Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt những quy định của pháp luật, thông tin kịp thời diễn biến của thời tiết, sự chỉ đạo, điều hành của Trung ương, thành phố, phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức của cộng đồng về công tác PCTT&TKCN. Duy trì nghiêm túc chế độ thường trực 24/24 giờ, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, kịp thời báo cáo, tham mưu chỉ huy, chỉ đạo phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả

sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn có hiệu quả.

Tăng cường công tác quản lý đề điều, kịp thời ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về đề điều ngay từ khi phát sinh, đúng quy định của pháp luật. Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố giao đồng chí Chủ tịch UBND các huyện có đề sông lớn kiểm tra trực tiếp tại 4 xã, các đồng chí Phó Chủ tịch UBND các huyện kiểm tra trực tiếp các xã còn lại; các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND các quận có đề sông lớn phải kiểm tra thực tế tại các phường.

Khi sự cố, thiên tai xảy ra phải chủ động huy động lực lượng, vật tư, phương tiện, triển khai xử lý ngay lập tức từ giờ đầu, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do sự cố, thiên tai gây ra.

Song song với đó, đẩy mạnh việc thu, lập Quỹ Phòng, chống thiên tai. Sở Nông nghiệp & PTNT sớm tham mưu UBND thành phố báo cáo Bộ Nông nghiệp & PTNT có hướng dẫn cụ thể về việc sử dụng Quỹ đảm bảo hiệu quả, kịp thời phục vụ công tác PCTT&TKCN của thành phố.

Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố đề nghị các thành viên Ban Chỉ huy PCTT&TKCN thành phố, lãnh đạo các sở, ngành, quận, huyện, thị xã thực hiện ngay việc kiểm tra, rà soát trực tiếp tại cơ sở theo đúng phương châm “4 tại chỗ”, kịp thời phát hiện, chỉ đạo bổ sung để khắc phục những mặt còn khiếm khuyết, chưa sát thực tế, thực hiện tốt công tác PCTT&TKCN năm 2020, góp phần phát triển kinh tế nói chung và đẩy mạnh tăng trưởng trong lĩnh vực nông nghiệp nói riêng.../

TX (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

KỸ THUẬT NGÂM Ủ GIỐNG LÚA LIÊN VỤ

Trong sản xuất lúa vụ mùa hiện nay thường sử dụng giống lúa vừa thu hoạch ở vụ xuân chuyển luôn sang làm giống cho sản xuất vụ mùa (gọi là giống liên vụ), thời gian chuyển vụ rất ngắn, nếu không biết cách phá ngủ thì tỷ lệ nảy mầm không cao. Để có tỷ lệ nảy mầm cao, hạt giống có sức khỏe ngay từ ngày đầu nứt nanh nảy mầm, đảm bảo đủ lượng giống cấy và kế hoạch sản xuất vụ mùa thắng lợi. Xin hướng dẫn bà con nông dân kỹ thuật ngâm ủ giống lúa liên vụ như sau:

I. Đối với nhóm giống lúa lai (TH3-3, TH3 - 4, TH3 - 5...):

- Do đặc điểm hạt giống lúa lai có vỏ trấu mỏng, không khép kín nên rất dễ hút nước và nảy mầm nhanh hơn lúa thuần, vì vậy thời gian ngâm ủ ngắn hơn lúa thuần, trước khi ngâm nên phơi lại dưới nắng nhẹ từ 2 - 3 giờ để tăng khả năng hút nước của hạt giống;

- Tổng thời gian ngâm từ 16 - 24 giờ (tùy theo giống và nhiệt độ thời tiết trong ngày). Trong quá trình ngâm cứ 3 - 4 giờ vớt ra đãi chua thay nước một lần cho sạch chua.

II. Đối với nhóm giống lúa thuần (Khang dân, Q5, Thiên ưu 8, TBR225, HDT8, BT7, RVT, J02, Nếp...):

1. Kỹ thuật xử lý hạt giống trước khi ngâm

Trước khi ngâm phơi lại hạt giống dưới nắng nhẹ từ 2 - 3 tiếng để tăng sức hút nước của hạt. Sau đó loại bỏ hạt lép, lửng, cỏ dại, tạp chất, nấm bệnh bằng dung dịch nước muối 15%: Pha 1,5 kg muối hạt với 10 lít nước sạch, khuấy đều cho tan hết muối, sau đó đổ 10 kg lúa giống vào dung dịch nước muối đã pha, khuấy đều, ngâm khoảng 10 - 15 phút vớt bỏ các hạt nổi, hạt lơ lửng trong nước, gạn lấy những hạt chìm vớt ra mang đãi sạch.

2. Xử lý phá ngủ, kích thích nảy mầm:

Sau khi đãi sạch hạt giống tiếp tục xử lý phá ngủ, kích thích nảy mầm theo một trong 2 phương pháp sau:

a. Dùng Super lân (Lân lâm thao):

Lấy 400 - 500g lân Supe hòa với 10 lít nước sạch, khuấy đều, để lắng, gạn lấy nước trong, đổ ngâm 10 kg thóc giống trong 24 giờ, sau đó vớt ra đãi chua rồi ngâm tiếp bằng nước sạch theo tỷ lệ 1 phần thóc 3 phần nước cho đến khi hạt hút no nước.

b. Dùng Lufain 91A hoặc Lufain 91:

Hòa 1 gói Lufain 91A hoặc Lufain 91 với 8 - 10 lít nước ấm 54°C (3 sôi 2 lạnh) ngâm 10 kg thóc giống trong 24 giờ (theo hướng dẫn ghi trên bao bì của nhà sản xuất). Sau đó vớt ra đãi chua rồi ngâm tiếp bằng nước sạch theo tỷ lệ 1 phần thóc 3 phần nước cho đến khi hạt no nước

- Tổng thời gian ngâm từ lúc bắt đầu xử lý phá ngủ đến khi hạt thóc no nước từ 48 - 72 giờ, tùy theo từng giống; Hoặc quan sát thấy vỏ hạt lúa trong, nhìn rõ phôi hạt phình lên có màu trắng và thấy mép hạt hơi sưng lên là đạt yêu cầu. Trong quá trình ngâm cứ 10 - 12 giờ vớt hạt giống ra đãi sạch nước chua thay nước một lần.

Lưu ý:

- Nước dùng để ngâm lúa giống phải là nước sạch (như nước giếng khoan đã qua bể lọc hoặc nước mưa, nước máy...). Khi ngâm lúa để chỗ thoáng mát.

III. Kỹ thuật ủ hạt lúa giống:

- Sau khi hạt lúa đã hút no nước, vớt hạt giống ra đãi sạch nước chua để ráo nước và chuyển sang các vật dụng như: thúng, rá, bao tải rứa mỏng không tráng nylon hoặc đổ thành đồng dày 5 - 7 cm. Nên đập nhẹ bằng lá chuối tươi (nếu ủ bằng thúng, rá), chỉ gập nhẹ đầu bao (nếu ủ bằng bao dứa); phủ bao tải dày (nếu ủ đồng); Ủ giống ở nơi thoáng mát. Tuyệt đối không để đọng nước trong khi ủ.

- Thời gian ủ thúc mầm từ 24 - 30 giờ (với giống lúa thuần), 12 - 16 giờ (với giống lúa lai).

- Trong thời gian ủ lúa giống cần thường xuyên kiểm tra, nếu thấy lúa ủ bị khô cho hạ nhiệt từ từ trước khi tiếp tục cho uống nước để đảm bảo đủ ẩm và đảo đều cho hạt mống nảy mầm. Khi lúa giống nhú mầm như gai dứa hoặc mầm dài bằng 1/2 hạt thóc thì đem gieo.

- Nếu thấy mống có tỷ lệ nảy mầm thấp (dưới 80%) phải sàng lọc những hạt chưa nảy mầm ủ tiếp rồi gieo sau.

Lưu ý:

- Trong quá trình ủ phải thường xuyên kiểm tra, nếu thấy lúa ủ bị bốc nóng và có mùi chua phải khẩn trương tán mỏng đồng ủ để hạ nhiệt sau đó rửa sạch chua để ráo nước rồi ủ tiếp đến khi lúa nảy mầm như gai dứa thì đem gieo./

Thanh Hiếu

HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT NUÔI CÁ CHÉP V1 THƯƠNG PHẨM

Cá chép V1 được Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản I lai tạo giữa 3 giống cá chép trắng Việt Nam, cá chép vây của Hungary và cá chép vàng của Indonesia. Vì vậy, loài cá này có tới 3 loại máu nên có tốc độ tăng trưởng tốt, vây đều, đẹp mã và có chất lượng thịt thơm ngon nên rất được người tiêu dùng ưa chuộng. Một số kỹ thuật nuôi cá chép V1 cần lưu ý:

Cải tạo ao: Tiến hành tu sửa bờ ao, kiểm tra đặng cống, phát quang bờ; Tát hoặc tháo cạn ao, dọn sạch bèo, cỏ, vớt bùn (nếu lượng bùn quá nhiều), san phẳng đáy, lấp hết hang hốc ven bờ ao. Bón vôi đáy ao 8 - 10 kg vôi bột cho 100 m². Phơi ao khoảng 5-7 ngày. Lọc nước vào ao (qua đặng hoặc lưới để phòng cá dữ, cá tạp tràn vào ao nuôi) khoảng 0,5 m, Sử dụng vôi để khử trùng nguồn nước và tiếp tục lấy nước lần 2. Sử dụng chế phẩm sinh học để ổn định chất lượng nước và ngâm ao 5 - 7 ngày nước ao sẽ có màu xanh nõn chuối (màu của phù du sinh vật), để nước sâu ở mức 1,5m và tiến hành thả cá.

Mật độ: Nếu nuôi ghép cá chép V1 trong ao với các loài cá khác (như: mè, trắm cỏ, rô hu, mrigal), mật độ cá chép V1 là 0,5 -1 con/m². Trong ao nuôi đơn cá chép V1, mật độ thả là $\geq 1,5$ con/1m². Cỡ cá thả thông thường cỡ 7-10 cm/con.

Mùa vụ thả: Với cá giống lưu từ năm trước, phải thả vào tháng 2 - 3. Cá giống sản xuất trong năm, thả vào tháng 4 - 5 hoặc tháng 10 - 11.

Quản lý, chăm sóc

Đối với ao nuôi ghép: Thức ăn cho cá tùy theo cơ cấu thành phần đàn cá nuôi trong ao và năng suất đạt được. Thức ăn bổ sung bao gồm: Các chất bột ngũ cốc (cám gạo, bột ngô, bột đậu tương, bột sắn...) khoảng 70 - 80% và bột cá, bột tôm, cua, ốc, nhái, giun đất, phế thải lò mổ... 20 - 30%. Thức ăn bổ sung tự chế được trộn đều các thành phần và nấu chín, đun viên dạng sợi hoặc nắm rải xung quanh ao cho cá ăn, ngày 2 lần sáng và chiều tối. Cho ăn khoảng 2 - 3% khối lượng cá trong ao.

Đối với ao nuôi đơn: Thức ăn cung cấp cho cá chép là thức ăn công nghiệp có hàm lượng đạm từ 25% - 40% tùy giai đoạn phát triển của cá. Mỗi ngày, cho cá ăn 2 lần vào buổi sáng và buổi chiều lúc trời mát. Thức ăn để vào sàng ăn đặt cách đáy ao 10 - 20

cm. Cứ 300 m² ao đặt một sàng cho cá ăn. Lượng thức ăn thay đổi theo các giai đoạn phát triển của cá, dao động 1 - 5% khối lượng cá trong ao.

Buổi sáng hàng ngày thường xuyên kiểm tra ao, nếu thấy cá nổi đầu có tiếng động mà không lặn xuống, phải cấp thêm nước mới vào ao cho đến khi cá không còn nổi đầu nữa; đồng thời ngừng bón phân trong một tuần. Nếu thấy thức ăn vẫn còn trong sàng, phải giảm bớt cho phù hợp. Thường xuyên dọn cỏ, vớt bèo trong ao. Bờ ao bị sụt lở, đặng cống hư hỏng, phải tu sửa kịp thời (nhất là về mùa mưa lũ). Định kỳ 15 ngày khử trùng 1 lần nước ao bằng vôi bột với lượng 1,5 - 2 kg/100 m² nước ao. Thường xuyên treo túi vôi bột cạnh sàng cho cá ăn với lượng 2 - 4 kg/túi/sàng. Mỗi tháng kiểm tra cá một lần, xác định khối lượng của 30 - 50 cá thể để theo dõi sinh trưởng và phát hiện tình trạng phát sinh bệnh trong ao nuôi.

Định kỳ sử dụng chế phẩm sinh học 1 tuần/1 lần để ổn định môi trường và tăng cường quá trình phân hủy các chất vô cơ thành hợp chất hữu cơ có lợi, tăng sức đề kháng cho cá và giảm nguy cơ dịch bệnh trong môi trường ao nuôi.

Định kỳ bổ sung vitamin C và men tiêu hóa vào trong thức ăn cho cá 1 tuần/lần để tăng cường sức đề kháng và tăng khả năng hấp thụ thức ăn.

Thu hoạch

Bình quân, cá chép nuôi sau 6 tháng có thể thu hoạch. Tỷ lệ sống $\geq 80\%$, cỡ cá trung bình từ 0,8-1,5 kg/con, năng suất trung bình ≥ 10 tấn/ha.

Nuôi cá chép theo hướng Viet Gap đặc biệt quan tâm chú trọng đến quá trình xử lý môi trường định kỳ bằng chế phẩm sinh học để có môi trường nuôi bền vững và không sử dụng các chất cấm, các hóa chất độc hại, thuốc kháng sinh trong quá trình nuôi nhằm tạo ra sản phẩm sạch an toàn cho người tiêu dùng. Đồng thời người nuôi phải ghi chép cụ thể nhật ký toàn bộ quá trình nuôi để có thể theo dõi, đánh giá hiệu quả nuôi và tiến tới việc truy xuất nguồn gốc xuất xứ của các sản phẩm thủy sản khi đưa ra thị trường tiêu dùng./

**Phòng Khuyến nông Chăn nuôi Thủy sản
TTKN Hà Nội**

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI (TỪ NGÀY 11 ĐẾN NGÀY 20 THÁNG 6 NĂM 2020)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Ngày 11-12 khu vực chịu ảnh hưởng của rìa Đông nam vùng áp thấp nóng phía Tây, khoảng từ ngày 13 ảnh hưởng của rãnh áp thấp bị nén bởi bộ phận tăng áp yếu ở phía Bắc, những ngày sau vùng áp thấp nóng phía Tây có xu hướng phát triển và mở rộng trở lại.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Ngày 11, 12: Mây thay đổi, ngày có nắng nóng và nắng nóng gay gắt, đêm có mưa rào và dông vài nơi. Gió Đông nam cấp 2.

Ngày 13-15: Mây thay đổi, ngày nắng, có ngày có nắng nóng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông rải rác. Trong mưa dông có khả năng

xảy ra lốc, sét và gió giật mạnh. Gió Đông đến Đông nam cấp 2. Gió Đông nam cấp 2.

Ngày 16-20: Mây thay đổi, ngày nắng nóng và nắng nóng gay gắt, đêm có mưa rào và dông vài nơi. Gió Đông nam cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 28.5 - 29.5°C.

Nhiệt độ cao nhất: 37 - 39°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 26 - 28°C.

Lượng mưa phổ biến: 20 - 40mm. Có nơi cao hơn.

Độ ẩm trung bình: 75 - 80%.

Tổng số giờ nắng: 50 - 65 giờ.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ

MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN NÔNG LÂM THỦY SẢN VÀ CƠ GIỚI HÓA SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành Chỉ thị số 25/CT-TTg về một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản và cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp (CGHNN). Chỉ thị nêu rõ, để khắc phục những tồn tại và bảo đảm thực hiện thành công mục tiêu phấn đấu đến năm 2030 nông nghiệp Việt Nam đứng trong số 15 nước phát triển nhất thế giới, trong đó, ngành chế biến nông sản đứng trong số 10 nước hàng đầu thế giới, là một trung tâm chế biến sâu và logistics của thương mại nông sản toàn cầu.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung chỉ đạo, thực hiện định hướng về thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến nông sản và CGHNN.

Cụ thể, đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng tổ chức sản xuất hàng hóa lớn gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ; thúc đẩy phát triển cánh đồng lớn với cơ giới hóa đồng bộ trong các khâu của chuỗi giá trị nông sản; đầu tư phát triển ngành công nghiệp chế tạo máy và thiết bị phụ trợ cho ngành nông nghiệp theo hướng chuyên sâu; hình thành và phát triển hệ thống logistics đồng bộ nhằm nâng cao giá trị và sức cạnh tranh hàng nông sản;

tăng cường ứng dụng, chuyển giao tiến bộ, khoa học công nghệ vào chế biến, bảo quản nông sản và CGHNN; đào tạo nguồn nhân lực kỹ thuật chuyên sâu và nhân lực quản trị cho phát triển cơ giới hóa và công nghiệp chế biến nông sản; rà soát, hoàn thiện và bảo đảm nguồn lực thực hiện các cơ chế, chính sách về đất đai, tín dụng, thuế, bảo hiểm nông nghiệp và thủ tục hành chính nhằm thu hút mạnh mẽ hơn nữa đầu tư của khu vực kinh tế tư nhân; tiếp tục hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu nông sản đồng thời khai thác tốt thị trường tiêu thụ nông sản trong nước.

Thủ tướng yêu cầu Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát các quy hoạch liên quan đến lĩnh vực CGHNN và chế biến nông sản đã được ban hành trước đây để tích hợp vào quy hoạch ngành cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh; phối hợp với các bộ, ban, ngành và địa phương để xây dựng, trình phê duyệt các quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021 - 2030 được phân công theo quy định của Luật Quy hoạch, trong đó có lồng ghép nội dung về phát triển cơ giới hóa đồng bộ trong nông nghiệp và chế biến nông sản.

Triển khai các giải pháp đồng bộ, kịp thời nhằm khôi phục lại các hoạt động sản xuất, chế biến, cung ứng nông sản bị ảnh hưởng của dịch

bệnh, nhất là đại dịch Covid-19, bảo đảm vừa đạt được mục tiêu tăng trưởng ngành, xuất khẩu nông sản, vừa bảo đảm an ninh lương thực quốc gia trong tình hình mới. Chủ động nghiên cứu và triển khai các cơ chế, chính sách

khuyến khích, thúc đẩy khởi nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp khôi phục đầu tư, mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực chế biến nông sản và CGHNN.../.

TX (Theo Báo Nhân dân)

TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ CÁC CỬA HÀNG KINH DOANH TRÁI CÂY GIAI ĐOẠN 2020 - 2025

UBND TP Hà Nội ban hành Quyết định số 2228/QĐ-UBND, phê duyệt Đề án "Tăng cường quản lý các cửa hàng kinh doanh trái cây trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2020 - 2025".

Theo đó, mục tiêu của Đề án nhằm tăng cường công tác quản lý các cửa hàng kinh doanh trái cây trên địa bàn Thành phố theo đúng quy định pháp luật, thiết lập lại trật tự, kỷ cương trong việc kiểm soát ATTP, bảo vệ quyền lợi và sức khỏe của người tiêu dùng. Định hướng, tạo môi trường kinh doanh lành mạnh, minh bạch, hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm soát các tổ chức, cá nhân kinh doanh trái cây thực hiện đúng quy định pháp luật về ATTP từ khâu sản xuất, sơ chế, cung ứng ra thị trường và tới tay người tiêu dùng, đảm bảo ổn định sản lượng và tiêu chuẩn chất lượng. Nhân rộng việc cấp biển nhận diện cho các cửa hàng kinh doanh trái cây đáp ứng các quy định pháp luật về ATTP và các tuyến phố văn minh không kinh doanh lấn chiếm lòng đường, vỉa hè trên địa bàn toàn Thành phố. Nâng cao nhận thức của người tiêu dùng, tạo thói quen mua sắm tại các cửa hàng được cấp biển nhận diện, không mua trái cây của các hộ kinh doanh lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, không rõ nguồn gốc và không đảm bảo chất lượng. Tăng cường kết nối, liên kết với các tỉnh, thành phố trong cả nước để đưa nguồn sản phẩm trái cây an toàn vào tiêu thụ trên địa bàn Thành phố.

Đề án cũng đặt ra mục tiêu từ năm 2022 đến 2025 sẽ triển khai quản lý các cửa hàng kinh doanh trái cây đồng bộ trên 30 quận, huyện, thị xã (các tuyến phố, khu dân cư) đạt 100% các cửa hàng kinh doanh trái cây đủ điều kiện để cấp biển nhận diện cửa hàng kinh doanh trái cây an toàn. Tăng cường

kiểm tra, kiểm soát đảm bảo trái cây lưu thông trên địa bàn được kiểm soát về nguồn gốc xuất xứ, chất lượng, các điều kiện về ATTP.. xóa bỏ các điểm kinh doanh trái cây không đảm bảo điều kiện an toàn thực phẩm và trật tự đô thị (nhất là ở lòng đường, vỉa hè, nơi công cộng).

Để thực hiện Đề án, UBND TP giao Sở Công Thương - cơ quan thường trực thực hiện Đề án: Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về ATTP thuộc lĩnh vực được phân công theo quy định, cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP/tiếp nhận bản cam kết; chủ động và phối hợp tổ chức thanh tra, kiểm tra, kiểm soát và xử lý những hành vi vi phạm pháp luật đối với doanh nghiệp kinh doanh thực phẩm tổng hợp (có trái cây) trên địa bàn Thành phố. Rà soát, đẩy mạnh công tác cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với các doanh nghiệp kinh doanh thực phẩm tổng hợp, trong đó có trái cây.

UBND các quận, huyện, thị xã sẽ chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố về việc triển khai Đề án, quản lý hoạt động các cửa hàng kinh doanh trái cây trên địa bàn đảm bảo các yêu cầu, điều kiện quy định tại Đề án; phòng ngừa khắc phục sự cố ATTP và điều tra, xử lý thông tin phản ánh đối với các cửa hàng kinh doanh trái cây có hành vi vi phạm trên địa bàn theo phân cấp. Chủ động tổ chức và phối hợp các Sở, ngành trong thanh tra, kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh mặt hàng trái cây trên địa bàn theo quy định hiện hành; phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm./.

TX (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

TRIỂN KHAI ĐỒNG BỘ, HIỆU QUẢ CÁC BIỆN PHÁP DIỆT CHUỘT

Đây là yêu cầu trong Kế hoạch số 110/KH-UBND của UBND thành phố Hà Nội, ban hành ngày 2/6, triển khai diệt chuột bảo vệ sản xuất nông nghiệp và sức khỏe cộng đồng thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

Theo kế hoạch, song song công tác tuyên truyền, UBND thành phố chỉ đạo đẩy mạnh công tác tập huấn diệt chuột bảo vệ sản xuất nông nghiệp và sức khỏe cộng đồng. Trong

đó, tập huấn các kiến thức về phòng trừ, diệt chuột cho nhân viên kỹ thuật trông trọt và bảo vệ thực vật cấp xã, thành viên các hợp tác xã, trang trại sản xuất, doanh nghiệp kinh doanh, cơ sở chế biến tiêu thụ... Kết thúc khóa học các học viên sẽ hiểu biết về cách phòng trừ, diệt chuột bảo vệ sản xuất nông nghiệp và sức khỏe cộng đồng.

Cùng với đó, tập huấn nâng cao nhận thức

cho cán bộ kỹ thuật trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, nhân viên kỹ thuật trồng trọt và bảo vệ thực vật cấp xã (trung bình 30 người/lớp); mỗi năm tổ chức 17 lớp. Tập huấn nâng cao nhận thức cho người sản xuất cho các hộ nông dân trực tiếp tham gia sản xuất nông nghiệp (50 người/lớp. Năm 2021 là 230 lớp, từ năm 2022 đến năm 2024 là 460 lớp).

Hằng năm, toàn thành phố tổ chức 4-5 chiến dịch diệt chuột tập trung bằng thuốc diệt chuột hóa học, các thuốc có chứa hoạt chất thế hệ mới nằm trong danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng ở Việt Nam. Vụ Xuân tổ chức 1 chiến dịch vào tháng 3 hằng năm; vụ Mùa tổ chức 2 chiến dịch (1 chiến dịch giai đoạn chuyển giao giữa vụ Xuân và vụ Mùa và 1 chiến dịch vào giai đoạn sau khi cấy xong, trong tháng 7 hằng năm); vụ Đông 1 chiến dịch vào tháng 10 hằng năm.

Đồng thời, thành phố tổ chức diệt chuột bằng bẫy bán nguyệt ở một số địa phương có nhiều diện tích xen kẹt, chuyển đổi sang sản xuất đa canh... Từ năm 2021 đến năm 2025, trên địa bàn thành phố cũng tổ chức diệt chuột bằng bẫy bán nguyệt tại 20 xã có nhiều diện tích xen kẹt và chuyển đổi sang sản xuất đa

canh trên địa bàn. Thành phố cũng sẽ hỗ trợ bẫy bán nguyệt cho các xã, các xã triển khai diệt chuột bằng bẫy bán nguyệt khoảng 100 bẫy/ha và hỗ trợ diện tích xen kẹt và chuyển đổi sang sản xuất đa canh.

Để làm tốt nhiệm vụ trên, UBND thành phố yêu cầu, triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp diệt chuột, sử dụng các loại thuốc diệt chuột hóa học, các thuốc có chứa hoạt chất thế hệ mới nằm trong danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng ở Việt Nam. Diệt chuột cả ngoài đồng và trong khu dân cư, các cánh đồng, bờ mương, diện tích đất bỏ hoang... Diện tích cây trồng bị thiệt hại do chuột sau khi tổ chức các chiến dịch diệt chuột giảm (trung bình chỉ còn dưới 25% diện tích bị hại so với trước khi tổ chức chiến dịch diệt chuột).

Bằng các biện pháp triển khai tại các đợt diệt chuột tập trung, hằng năm toàn thành phố phấn đấu diệt được trên 5 triệu con chuột; từng bước xây dựng và nhân rộng mô hình diệt chuột bằng bẫy bán nguyệt tại các địa phương.../.

TX (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG TRONG ĐỢT NẮNG NÓNG KÉO DÀI

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa ban hành Công văn đề nghị UBND các huyện, thị xã có rừng, Chi cục Kiểm lâm, Ban Quản lý rừng phòng hộ đặc dụng Hà Nội tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR) trong đợt nắng nóng kéo dài trên địa bàn thành phố.

Để chủ động triển khai các biện pháp bảo vệ rừng, PCCCR, Sở Nông nghiệp & PTNT đề nghị UBND các huyện, thị xã có rừng: Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực hiện các quy định của Pháp luật về bảo vệ rừng, phát triển rừng và PCCCR trong cán bộ công chức và nhân dân. Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung được quy định tại Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 8/2/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng.

UBND các huyện, thị xã có rừng chỉ đạo các đơn vị đóng quân trong rừng, ven rừng, các chủ rừng chủ động rà soát và thực hiện có hiệu quả các phương án PCCCR trên địa bàn đã được xây dựng. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện công tác PCCCR; rà soát, kiểm tra, đánh giá

phương tiện trang thiết bị PCCCR đảm bảo hoạt động tốt khi được huy động chữa cháy; phân công, chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp, hiệp đồng bố trí lực lượng trực PCCCR, sẵn sàng huy động ứng cứu kịp thời khi có cháy rừng xảy ra theo phương châm "4 tại chỗ".

Cùng với đó, chỉ đạo UBND các xã có rừng trên địa bàn quản lý nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp. Bố trí lực lượng thường xuyên tuần tra các khu rừng, đặc biệt các khu rừng hay xảy ra cháy rừng, khu rừng có lượng người ra vào lớn, kiểm soát, quản lý nguồn lửa để không xảy ra cháy rừng; kiện toàn các tổ đội xung kích bảo vệ rừng và PCCCR; duy tu, bảo dưỡng các công trình phục vụ chữa cháy rừng để kịp thời ứng phó khi có cháy rừng xảy ra.

Sau khi có cháy rừng xảy ra, UBND các huyện, thị xã có rừng chỉ đạo các ngành chức năng khẩn trương điều tra xác định rõ nguyên nhân, đối tượng gây cháy và xử lý nghiêm minh người có hành vi vi phạm, làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khi để xảy ra cháy rừng trên địa bàn quản lý. Bố trí kinh phí để thực hiện

công tác bảo vệ rừng và PCCCR theo quy định.

Trong công văn này, Sở Nông nghiệp & PTNT chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm Hà Nội: Duy trì và phân công lực lượng ứng trực 24/24 giờ tại các đơn vị; có phương án huy động lực lượng chữa cháy rừng cụ thể phù hợp với từng khu vực có nguy cơ xảy ra cháy rừng, kịp thời không chểnh mảng các trường hợp cháy rừng, không để xảy ra cháy rừng lớn. Tiếp tục thực hiện tốt công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc triển khai các phương án PCCCR hiệu quả trên địa bàn thành phố...

Ban quản lý rừng phòng hộ - đặc dụng Hà Nội: Thực hiện nghiêm quy định về PCCCR đối với chủ rừng; rà soát phương án bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng phù hợp với từng địa bàn quản lý được giao, đảm bảo hiệu quả

trong quá trình thực hiện nhiệm vụ bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng theo phương châm "4 tại chỗ". Phối hợp với chính quyền địa phương làm tốt công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng tại địa phương. Bố trí tăng cường lực lượng tuần tra tại các khu rừng trọng điểm dễ xảy ra cháy rừng nhất là các khu rừng có hoạt động du lịch sinh thái cuối tuần. Trong những ngày nắng nóng, cấp dự báo cháy rừng ở cấp IV (cấp nguy hiểm) và cấp V (cấp cực kỳ nguy hiểm) nghiêm cấm mọi hành vi sử dụng lửa trong và gần rừng. Kiểm tra các công trình PCCCR đã được đầu tư, các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động bảo vệ rừng và PCCCR được giao đảm bảo hoạt động hiệu quả trong quá trình chữa cháy./.

NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

TĂNG CƯỜNG PHÒNG TRỪ SÂU TƠ HẠI RAU HỌ HOA THẬP TỰ

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội ban hành Công văn số 1674/SNN-TTBVTV, đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã tăng cường phòng trừ sâu tơ hại rau họ hoa thập tự.

Để hạn chế thấp nhất thiệt hại năng suất và đảm bảo chất lượng sản phẩm, Sở Nông nghiệp & PTNT đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo các địa phương tăng cường thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về tác hại và các biện pháp phòng trừ sâu tơ hại rau. Tổ chức phòng trừ sâu tơ hại rau kịp thời, hiệu quả, không để sâu phát sinh, gây hại trên diện rộng.

Sở Nông nghiệp & PTNT yêu cầu Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: Tăng cường công tác điều tra phát hiện, dự tính, dự báo chính xác; hướng dẫn các địa phương biện pháp phòng trừ sâu tơ kịp thời, an toàn, hiệu quả. Chỉ đạo các trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, nhân viên kỹ thuật trồng trọt - bảo vệ thực vật cấp xã tăng cường kiểm tra đồng ruộng, chủ động phối hợp với địa phương tổ chức phòng trừ sâu tơ an

toàn, hiệu quả. Tăng cường thanh, kiểm tra việc kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm theo quy định.

Thanh tra Sở Nông nghiệp & PTNT tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thị trường, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm, kiên quyết không để vật tư nông nghiệp giả, kém chất lượng lưu hành gây thiệt hại cho bà con nông dân. Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, Trung tâm Phát triển nông nghiệp Hà Nội tăng cường công tác tuyên truyền về các biện pháp phòng trừ sâu tơ an toàn và hiệu quả.

Ngoài ra, Sở Nông nghiệp & PTNT đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã tập trung chỉ đạo; yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện, thường xuyên theo dõi diễn biến sâu tơ hại rau trên đồng ruộng để chủ động và sẵn sàng các biện pháp phòng trừ kịp thời, báo cáo Sở Nông nghiệp & PTNT để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố./.

TX (TH)

GƯƠNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH

TẮM GƯƠNG NÔNG DÂN SẢN XUẤT GIỎI

Liên Mạc là một phường nằm cạnh đê sông Hồng thuộc quận Bắc Từ Liêm. Trước kia nơi đây sản xuất chủ yếu là các loại cây rau, cây màu và lúa. Tuy nhiên, những năm trở lại đây, quá trình đô thị hóa đã làm diện tích đất nông

nghiệp bị thu hẹp. Nhiều nông dân không còn gắn bó với nghề, nhưng ở đó vẫn còn những nông dân đang tận tụy trên những cánh đồng. Tiêu biểu như ông Nguyễn Văn Suốt - một cựu chiến binh, là người vượt qua nhiều vất vả,

khó khăn để trở thành một nông dân sản xuất giỏi. Không chỉ nâng cao kinh tế gia đình, ông còn là người tích cực tham gia các hoạt động tương thân tương ái, chia sẻ kinh nghiệm giúp đỡ các hộ trong vùng để phát triển kinh tế, nâng cao đời sống.

Nhớ lại thời gian đầu khó khăn, ông Suốt cho biết: "Trong gia đình tôi lúc bấy giờ tôi là lao động chính nhưng sức khỏe không được tốt do từng tham gia kháng chiến còn vợ tôi cũng chỉ làm những công việc quanh nhà để chăm sóc hai con còn nhỏ, vốn liếng lại không có, nên tôi chỉ biết trồng cây rau màu trên chính mảnh đất của gia đình để trang trải cuộc sống".

Cuối những năm 2000 do quá trình đô thị hóa, nhiều diện tích đất nông nghiệp trong phường Liên Mạc cũng bị thu hẹp, diện tích đất nông nghiệp gia đình ông Suốt cũng không ngoại lệ, bị thu hẹp mất gần 1/3 tổng diện tích. Nhiều nông dân bỏ ruộng tuy nhiên vợ chồng ông vẫn cần mẫn canh tác trên 6 sào đất còn lại. Cây trồng chính chủ yếu là cây tỏi và cà chua. Khi con cái đã lớn ở trong độ tuổi lao động mà cũng chưa có công ăn việc làm, năm 2010, ông quyết định thuê thêm 12 sào đất của những hộ bỏ ruộng xung quanh để trồng thêm nhiều loại cây rau khác như cải bẹ, hành, cần tây để tạo thêm công ăn việc làm cho các thành viên trong gia đình, tăng thêm thu nhập. Cuộc sống khó khăn đã nhen nhóm và nung nấu ý chí "phải thay đổi" trong ông. Ông đã nhiều đêm suy nghĩ và thấy rằng với lợi thế là một vùng đất ven đô, việc chuyển đổi cây trồng từ cây rau màu thuần túy sang cây hoa sẽ đem lại cơ hội thay đổi cuộc sống cho bản thân gia đình mình.

Ban đầu ông đã tìm tòi học hỏi kỹ thuật trồng hoa tại các địa phương chuyên trồng hoa như Tây Tựu... Sau quá trình học hỏi, năm 2012, ông quyết định trồng thử 4 sào hoa hồng nhưng không như mong đợi, ông đã mất trắng công sức tiền bạc đầu tư sau 1 năm cần mẫn chăm sóc do thiếu kinh nghiệm và kiến thức về phòng trừ sâu bệnh, kỹ thuật chăm sóc để thích ứng với việc thay đổi của thời tiết... Không nản lòng ông vẫn tiếp tục học hỏi kỹ thuật trồng hoa, tham gia các chương trình tập huấn, tham quan mô hình tại các phường xung quanh. Ông nhận thấy đất đai bên phường Liên Mạc chủ yếu là đất thịt nhẹ, nhiều mùn là loại đất rất phù hợp để trồng hoa ngắn ngày. Đến năm 2015, ông đã bắt tay vào

việc thực hiện mô hình trồng hoa lily mà Trạm Khuyến nông khu vực Bắc Từ Liêm - Nam Từ Liêm triển khai thực hiện. Kết quả đã cho ông thắng lớn trong vụ hoa lily năm đó. Sự thành công này khiến ông ngày càng hào hứng với nghề trồng hoa. Ông là người tích cực tham gia các phong trào khuyến nông, chương trình khuyến nông trên địa bàn như tập huấn kỹ thuật... Từ năm 2017 đến nay, ông dành toàn bộ diện tích cho việc trồng các loại hoa tùy theo thời vụ thích hợp, chủ yếu tập trung vào các giống hoa cúc ngắn ngày.

Chia sẻ về hiệu quả kinh tế của gia đình, ông cho biết: "Trước đây trồng 1,2 mẫu cây rau màu, trừ hết chi phí giống, phân bón, thuốc trừ sâu, rồi sinh hoạt gia đình mỗi năm chỉ dư ra được 20 triệu là nhiều. Giờ đây trồng 1,2 mẫu hoa, trừ hết chi phí giống, phân bón, thuốc sâu, thuê lao động, rồi ăn uống sinh hoạt gia đình rồi mà vẫn dư ra được ít nhất cũng được 70 triệu đồng, có lúc nhiều cũng được 100 triệu đồng".

Để đảm bảo hiệu quả kinh tế, ông dành 2 sào đất để sản xuất cây hoa giống cung cấp cho những hộ trồng hoa xung quanh, 16 sào đất còn lại chuyên trồng hoa thương phẩm. Mỗi năm tạo công ăn việc làm cho 3 lao động thường xuyên, 10 lao động thời vụ. Năm 2018 ông mở thêm loại hình kinh doanh vật tư nông nghiệp, đây cũng là nơi ông đã mang kiến thức, kinh nghiệm mà bản thân tích lũy được trong quá trình sản xuất, học hỏi được từ những chương trình tập huấn chia sẻ lại cho bà con. Ông đã hướng dẫn động viên nhiều hộ nông dân làm theo, trao đổi, giúp đỡ, chia sẻ đầu ra cho các loại hoa, cùng nhau phát triển kinh tế, làm giàu cho quê hương, góp phần xây dựng nông thôn mới.

Dù sức khỏe không được tốt, nhưng bằng tinh thần tự lực vươn lên, chăm chỉ học hỏi, nhiệt tình chia sẻ kinh nghiệm giúp đỡ bà con, ông Nguyễn Văn Suốt xứng đáng là tấm gương điển hình trong phong trào nông dân sản xuất giỏi có tinh thần vượt khó. Ông là động lực để các hộ nông dân trên địa bàn không ngừng nỗ lực phấn đấu làm giàu cho gia đình và xã hội, xây dựng nông thôn mới, góp phần làm cho quê hương ngày càng giàu đẹp./

Nguyễn Thị Thắm

Đối với mặt hàng lương thực: Đến nay, diện tích lúa vụ xuân tại các tỉnh, thành miền Bắc cơ bản đã thu hoạch xong, năng suất cao, giá bán các mặt hàng lúa cũng tăng từ 2.000 – 3.000 đ/kg (tùy loại) so với thời điểm trước khi thu hoạch.

Giá bán lẻ các mặt hàng gạo tại các chợ dao động như sau: Gao tám Thái có giá từ 19.000 – 23.000 đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 17.000 - 18.000 đ/kg, gạo Xi dẻo phổ biến từ 13.000 – 14.000 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng có giá từ 28.000 - 33.000 đ/kg. Thời tiết nắng nóng kéo dài trong nhiều ngày nên nhu cầu sử dụng một số loại đậu làm nguyên liệu nấu chè cũng tăng cao, giá bán một số mặt hàng đậu dao động như sau: Đậu xanh có vỏ giá từ 45.000 - 48.000 đ/kg, đậu đen giá từ 55.000 - 58.000 đ/kg, đậu đỏ có giá từ 60.000 – 65.000 đ/kg, lạc nhân có giá từ 55.000 - 60.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Những ngày qua, giá lợn hơi trên thị trường vẫn có nhiều diễn biến phức tạp, có ngày giá lợn tăng cao song có ngày lại giảm.

Hiện nay, giá lợn vẫn giữ ở mức cao trong khi nhu cầu tiêu dùng cũng không thay đổi, thậm chí có chiều hướng giảm nhẹ do thời tiết nắng nóng. Thời điểm hiện tại, giá lợn hơi dao động ở mức từ 96.000 - 99.000 đ/kg tuy nhiên mức giá này được cho là đã giảm nhẹ so với vài ngày trước đó. Giá lợn tăng cao, nhiều hộ chăn nuôi có nhu cầu tái đàn song giá con giống trên thị trường hiện nay cũng rất cao và ngày càng khan hiếm dẫn đến việc tái đàn cũng gặp nhiều khó khăn.

Tại các chợ giá bán lẻ thịt mông sẵn dao động từ

160.000 – 170.000 đ/kg, thịt ba chỉ giá 170.000 – 190.000 đ/kg. Bên cạnh đó, giá các mặt hàng gia cầm có giá bán như sau: Gà ta hơi dao động từ 115.000 – 125.000 đ/kg, vịt nguyên con làm sẵn có giá từ 70.000 – 75.000 đ/kg. Cá trắm giá từ 75.000 - 80.000 đ/kg, cá rô phi giá 45.000 - 50.000 đ/kg, cá chép từ 60.000 – 65.000 đ/kg; mặt hàng cua đồng tăng nhẹ do nhu cầu tăng cao trong những ngày nắng nóng, giá bán tại các chợ dao động từ 180.000-220.000 đ/kg, ngao có giá 20.000- 25.000 đ/kg,...

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Nguồn cung các mặt hàng rau xanh giữ ổn định nên giá bán các mặt hàng rau, củ, quả tuần qua duy trì ổn định như sau: Rau mồng tơi có giá 3.000 – 5.000 đ/mớ, rau ngót giá 4.000 – 5.000 đ/mớ, rau cải mớ, cải ngọt có giá từ 18.000 – 20.000 đ/kg, mướp hương giá từ 10.000 – 12.000 đ/kg, cà chua có giá từ 18.000 – 20.000 đ/kg, dưa chuột giá 8.000 – 12.000 đ/kg, .. Thị trường trái cây giữ ổn định với giá bán lẻ như sau: Dưa hấu có giá từ 18.000 – 22.000 đ/kg, mận hậu có giá từ 40.000 – 45.000 đ/kg, dưa lê giá 20.000 – 25.000 đ/kg, quýt Sài Gòn giá 45.000 – 50.000 đ/kg, măng cụt giá từ 40.000 – 50.000 đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Thời điểm này các đại lý bán lẻ vật tư nông nghiệp đã đảm bảo được lượng hàng cung cấp cho bà con nông dân chuẩn bị bước vào gieo cấy vụ mùa nên giá bán các mặt hàng phân bón giữ ổn định như sau: Đạm urê ngoại có giá từ 8.500 – 9.500 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.200 – 4.700 đ/kg, Kali giá 9.000 - 10.000 đ/kg; lân Văn Điển có giá 3.800 đ/kg./.

NB (TH)

* **Thị trường thế giới**

CAMPUCHIA ĐỊNH HƯỚNG BỘ GIỐNG LÚA CHẤT LƯỢNG ĐỂ XUẤT KHẨU

Campuchia đã xuất khẩu 356.097 tấn gạo trong năm tháng đầu năm, tăng trên 42% so với cùng kỳ năm 2019 và đang tập trung sản xuất các giống lúa ngon phục vụ xuất khẩu.

Theo Bộ trưởng Nông Lâm nghiệp và Thủy sản Veng Sakhon, sản phẩm gạo của Campuchia đã xuất đi 54 quốc gia trên thế giới, bao gồm cả 24 nước thuộc Liên minh châu Âu (EU), Trung Quốc, 6 nước ASEAN và 23 quốc gia-vùng lãnh thổ khác.

Trong tổng số 49 doanh nghiệp kinh doanh lúa gạo ở Campuchia thì có 5 công ty lớn tham gia hoạt động xuất khẩu chủ lực.

Về thị phần theo ông Veng Sakhon, lượng gạo xuất khẩu năm nay đã tăng mạnh ở hầu hết các thị trường so với năm 2019. Cụ thể là EU tăng 51,10%, Trung Quốc tăng 25,26%, ASEAN tăng 45,39% và các nơi khác tăng 79,40%.

Chỉ tính riêng tháng 5 vừa qua đã có trên 55.845 tấn gạo được xuất khẩu, tăng 53,30% so với tháng 5 năm 2019.

Trong một diễn biến liên quan đến khâu giống, công ty Công nghệ Tầm nhìn Nông nghiệp Huang Ming An cho biết đã thí điểm thành công giống lúa Japonica trên đất Campuchia và hiện chuẩn bị làm việc với Bộ Nông

ng nghiệp để đăng ký đi vào sản xuất.

Sau 6 năm thí điểm, công ty này cho biết đã tìm ra hai giống Japonica phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng của Campuchia và sẽ đăng ký với Bộ Nông nghiệp để mở rộng sản xuất chủ yếu tại hai tỉnh Kampong Speu và Battambang phục vụ xuất khẩu.

Tổng thư ký Hiệp hội Lúa gạo Campuchia Lun Yeng cho biết, giống lúa Japonica cũng ngắn ngày như IR nhưng cho gạo hạt ngắn để hướng đến thị trường Trung Quốc và liên minh châu Âu- nơi đang miễn thuế đối với sản phẩm gạo hạt ngắn và vừa.

Ngoài ra, giống này có chi phí sản xuất thấp hơn loại hạt dài, năng suất mỗi ha lúa Japonica có thể cho 6,5 tấn lúa hoặc 3,5 tấn gạo. Nếu chăm sóc tốt cộng với không có sâu bệnh thì năng suất có thể đạt 8 tấn mỗi ha và nó cũng có khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu.

Theo ông Ouk Makara, Giám đốc Viện Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Campuchia (CARDI), đến nay chính phủ nước này đã phê duyệt 46 giống lúa, tuy nhiên hiện chỉ có 10 giống được nông dân trồng phổ biến là bộ giống có chất lượng gạo cao./.

TX (Theo Báo NNVN)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN - VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 8 tháng 6 năm 2020

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tố Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
I	GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI											
1	Lúa Khang Dân	loại 1	7.800	7.600	8.000	7.700	8.000	7.500	8.000	7.800	7.800	8.000
2	Gạo Khang Dân	loại 1	12.000	13.500	12.500	13.500	12.500	12.000	12.000	12.500	12.500	12.000
3	Gạo bắc thơm	loại 1	16.000	16.500	15.500	15.000	15.000	15.500	16.000	15.500	15.500	15.000
4	Gạo Xi 23	loại 1	13.000	13.500	13.000	13.000	13.000	12.500	14.000	12.500	13.000	13.000
5	Gạo Điện Biên	loại 1	16.000	17.000	17.500	18.000	17.000	16.500	17.000	17.500	17.000	16.000
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	20.000	19.000	18.500	18.000	20.000	16.500	17.000		18.000	16.000
7	Gạo tám Thái	loại 1	20.000	21.000	19.000	20.000	20.000	18.500	18.500	18.500	20.000	18.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	27.000	28.000	26.000	25.000	27.000	25.000	32.000	27.000		25.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1	40.000	33.000	32.000		38.000	34.000	39.000	30.000	32.000	
10	Đậu tương	loại 1	40.000	30.000	27.000	27.000	25.000		30.000		30.000	30.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1	50.000	50.000	50.000	46.000	40.000	42.000	50.000		40.000	45.000
12	Lạc nhân	loại 1	60.000	55.000	60.000	55.000	50.000	57.000	60.000	50.000	50.000	50.000
13	Đậu đen	loại 1	65.000	57.000	52.000	50.000	50.000	50.000	55.000	50.000		50.000
14	Ngô hạt		6.800		7.000	6.800	6.700	7.000	7.500		6.800	7.000
II	GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI											
	Mặt hàng và quy cách	Loại	Mê Linh	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hoà	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Long Biên	Đông Anh	Thanh Trì
1	Đạm urê ngoại	Loại 1	8.000	8.500	8.200	8.500	8.000	9.000	9.000	9.000	8.500	8.500
2	NPK 5.10.3 Văn Điển	Loại 1	5.000	5.000	4.800	4.200	4.000	4.300	5.000	5.000	4.500	4.500
3	Kali	Loại 1		9.000	8.700	9.000	8.500	9.000	9.500		9.000	9.000
4	Lân Văn Điển	Loại 1	3.500	4.000	3.500	3.800	3.100	3.500	4.000		3.800	3.800

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 8 tháng 6 năm 2020

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tạ Thanh Oai Thanh Trì
1	Thịt lợn mông sẵn	loại 1	130.000	150.000	140.000	140.000	160.000	140.000	160.000	150.000	150.000	150.000
2	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	150.000	160.000	160.000	160.000	180.000	155.000	170.000	160.000	170.000	170.000
3	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	155.000	180.000	160.000	160.000	190.000	160.000	170.000	180.000	170.000	170.000
4	Thịt bò thăn	loại 1	300.000	300.000	260.000	270.000	260.000	250.000	280.000	260.000	260.000	250.000
5	Thịt bò mông	loại 1	280.000	270.000	250.000	250.000	260.000	240.000	270.000	250.000	240.000	230.000
6	Gà ta hơi	loại 1	100.000	125.000	110.000	95.000	110.000	110.000	120.000	110.000	110.000	110.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	130.000	130.000	130.000	125.000	160.000	140.000	170.000	150.000	150.000	140.000
8	Gà công nghiệp hơi	loại 1	48.000	38.000	35.000	40.000	43.000	40.000	38.000			45.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1	60.000	55.000	50.000	60.000	72.000	65.000	60.000	65.000	60.000	70.000
10	Vịt hơi	loại 1	50.000	50.000	45.000	45.000	47.000	50.000	50.000	50.000		50.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	65.000	75.000	70.000	65.000	78.000	70.000	80.000	70.000	75.000	80.000
12	Ngan hơi	loại 1	50.000	60.000	55.000	55.000	55.000		60.000	60.000	60.000	60.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1	70.000	80.000	70.000	70.000	90.000	70.000	80.000	80.000	85.000	90.000
14	Cá chép > 1kg	loại 1	65.000	65.000	55.000	55.000	65.000	60.000	65.000	60.000		60.000
15	Cá trắm > 2kg	loại 1	80.000	75.000	65.000	60.000	75.000	62.000	75.000	75.000	70.000	75.000
16	Cá quả	loại 1	100.000	130.000	70.000	130.000	120.000	120.000	130.000	100.000	110.000	110.000
17	Ngao	loại 1	20.000	20.000	18.000	18.000	20.000	18.000	20.000	18.000	20.000	25.000
18	Tôm sú	loại 1		480.000	500.000		500.000	360.000	450.000	380.000	400.000	500.000
19	Cua đồng	loại 1	200.000	200.000	170.000	170.000	200.000	170.000	200.000	180.000	200.000	180.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CÚ, QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 8 tháng 6 năm 2020

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tạ Thanh Oai Thanh Trì
1	Cam sành	loại 1	50.000	55.000	50.000	50.000	50.000	45.000	55.000	45.000	45.000	45.000
2	Dứa hấu Miền Nam	loại 1	18.000	20.000	17.000	17.000	18.000	16.000	20.000	17.000	20.000	17.000
3	Mãng cụt	loại 1	40.000	45.000	40.000	40.000	45.000	40.000	50.000	45.000	40.000	45.000
4	Mận hậu	loại 1	35.000	40.000	35.000	40.000	40.000	40.000	40.000	35.000		35.000
5	Dứa (quả)	loại 1	7.000	8.000	6.000	7.000	7.000	6.000	8.000	8.000	7.000	7.000
6	Chôm chôm	loại 1	30.000	35.000	30.000	40.000	35.000	30.000	40.000	40.000		35.000
7	Quýt Sài Gòn	loại 1	55.000	60.000	55.000	50.000		50.000	65.000	50.000	55.000	50.000
8	Vải thiều	Loại 1	25.000	30.000	20.000	20.000	25.000	20.000	30.000	25.000		25.000
9	Đu đủ	loại 1	18.000	18.000	16.000		16.000		20.000	16.000	15.000	20.000
10	Xoài thái	Loại 1	35.000	40.000	35.000	30.000		30.000	45.000	35.000		45.000
11	Cà chua	loại 1	15.000	20.000	15.000	17.000	17.000	15.000	20.000	16.000	17.000	15.000
12	Bí đao	loại 1	8.000	12.000	10.000	10.000	10.000	8.000	15.000	10.000	12.000	12.000
13	Khoai tây	loại 1	14.000	15.000	15.000	15.000	14.000	14.000	15.000	15.000	15.000	14.000
14	Rau cải ngọt	loại 1	15.000	18.000		16.000	17.000	15.000	20.000	16.000	15.000	16.000
15	Củ cải trắng	loại 1	14.000	15.000	14.000	15.000	14.000		15.000			14.000
16	Rau ngót (mớ)	loại 1	4.000	5.000	4.000	4.000	5.000	4.000	5.000	4.000	5.000	4.000
17	Dứa chuột	loại 1	12.000	14.000	11.000	12.000	12.000	10.000	15.000	12.000	12.000	12.000
18	Rau cải mớ (mớ)	loại 1		5.000	5.000	6.000	6.000	6.000	7.000		6.000	5.000
19	Rau muống (mớ)	loại 1	4.000	5.000	4.000	4.000	4.000	3.000	5.000	4.000	4.000	4.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	3.000	4.000	4.000	4.000	4.000	4.000	5.000	4.000	4.000	4.000
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	27.000	30.000	28.000	27.000	30.000	30.000	30.000	27.000	30.000	30.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	4.000	5.000	5.000	4.000	5.000	4.000	6.000	5.000	5.000	5.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC
Ngày 8 tháng 6 năm 2020**

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Thái Nguyên	Thái Bình	Hải Dương
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	7.500	7.200	7.600
2	Gạo Xi 23	loại 1	12.500	12.500	13.000
3	Đậu tương	loại 1	30.000	32.000	33.000
4	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	50.000	50.000	50.000
5	Lạc nhân	loại 1	55.000	55.000	55.000
6	Miến dong	loại 1	70.000	70.000	70.000
7	Thịt lợn hơi	loại 1	99.000	97.000	98.000
8	Thịt mông sẵn	loại 1	160.000	150.000	160.000
9	Gà Tam hoàng hơi	loại 1	70.000	68.000	70.000
10	Gà ta hơi	loại 1	110.000	100.000	100.000
11	Gà Ai cập hơi	loại 1	75.000	76.000	75.000
12	Vịt hơi	loại 1	50.000	48.000	45.000
13	Thịt bò thăn	loại 1	290.000	270.000	270.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	3.500	3.000	3.500
15	Trứng chim cút (10 quả)	loại 1	7.000	7.000	7.000
16	Tôm sú	loại 1	480.000	450.000	500.000
17	Cá quả	loại 1	100.000	100.000	100.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 8 tháng 6 năm 2020

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Thái Nguyên	Thái Bình	Hải Dương
1	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	20.000	20.000	20.000
2	Đào	loại 1	30.000	30.000	30.000
3	Cam sành	loại 1	50.000	50.000	50.000
4	Dưa lê	loại 1	20.000	18.000	20.000
5	Nho Ninh Thuận	loại 1	75.000	70.000	70.000
6	Cà rốt	loại 1	15.000	15.000	15.000
7	Hành tây	loại 1	15.000	15.000	15.000
8	Khoai tây	loại 1	15.000	14.000	15.000
9	Cà chua	loại 1	18.000	15.000	15.000
10	Mướp hương	loại 1	10.000	8.000	10.000
11	Chanh (quả tươi)	loại 1	30.000	30.000	30.000
12	Tỏi ta khô	loại 1	60.000	60.000	60.000
13	Dưa chuột	loại 1	12.000	10.000	10.000
14	Rau cải mớ (mớ)	loại 1	5.000	5.000	5.000
15	Hành củ ta khô	loại 1	70.000	70.000	70.000
16	Mướp đắng	loại 1	12.000	10.000	10.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH xuất nhập khẩu Kinoko Thanh Cao Đại diện: Dương Thị Thu Huệ	Thôn Đốc Kính, xã Đốc Tín, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT:0904.684.113	Công ty là đơn vị đầu ngành trong việc nghiên cứu - phát triển các giống nấm Việt, áp dụng những công nghệ nuôi trồng nấm của Nhật Bản vào điều kiện nuôi trồng nấm của Việt Nam và góp phần phổ biến các kĩ thuật này cho nông dân trồng nấm ở Việt Nam. Sản phẩm nấm kim châm chiếm 95% tổng sản lượng của công ty. Ngoài ra còn có nấm sò, nấm linh chi, nấm đầu khỉ.
2	HTX Sản xuất kinh doanh Nông nghiệp Đoàn Kết Đại diện: Cao Thị Thủy	Xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, Hà Nội ĐT: 0989.686.120	Chuyên cung cấp gạo JO2 chất lượng Khu Cháy phục vụ khu vực huyện Ứng Hòa và một số khu vực lân cận.
3	HTX nông nghiệp Thuần Mỹ Đại diện: Nguyễn Thị Nụ	Xã Thuần Mỹ, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0962.633.390	Chuyên cung cấp chuối nải xanh, chuối sẩy đóng hộp phục vụ khu vực huyện Ba Vì và một số khu vực lân cận.
4	HTX Nông nghiệp Tiền Lệ Đại diện: Ông Nguyễn Văn Hào	Xã Tiền Yên, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT:0385.152.557	HTX sản xuất các loại rau theo mùa đa dạng về chủng loại. Sản phẩm được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Bùi Cao Cường	Khu Cầu Gáo, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0905.348.668	Chuyên bán thuốc BVTV, phân bón các loại đảm bảo chất lượng.
2	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Thị Thủy	Thôn Thượng, xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0986.311.021	Chuyên bán thuốc BVTV, phân bón, cây giống các loại đảm bảo chất lượng.
3	Cửa hàng kinh doanh thuốc BVTV Đại diện: Đình Mạnh Trưởng	Xã Đại Hưng, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0916.327.022	Chuyên bán thuốc BVTV các loại đảm bảo chất lượng.
4	Cửa hàng kinh doanh thuốc BVTV Đại diện: Lại Văn Thuận	Xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0944.013.163	Chuyên bán thuốc BVTV các loại đảm bảo chất lượng.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh rau, củ Đại diện: Nguyễn Thị Phiến	Xã Bột Xuyên, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0397.559.168	Chuyên cung cấp rau, củ các loại... với số lượng lớn phục vụ khu vực huyện Mỹ Đức và các vùng lân cận.
2	Hộ kinh doanh rau, củ Đại diện: Phạm Thị Thuật	Thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0965.322.790	Chuyên cung cấp rau, củ các loại... với số lượng lớn phục vụ khu vực huyện Mỹ Đức và các vùng lân cận.
3	Hộ kinh doanh rau Đại diện: Nguyễn Thị Lộc	Xã Bột Xuyên, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0966.159.393	Chuyên cung cấp rau các loại... với số lượng lớn phục vụ khu vực huyện Mỹ Đức và các vùng lân cận.
4	Hộ kinh doanh rau Đại diện: Nguyễn Thị Khiển	Thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0356.536.006	Chuyên cung cấp rau các loại... với số lượng lớn phục vụ khu vực huyện Mỹ Đức và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ chăn nuôi Đại diện: Đỗ Mạnh Đạo	Xã Thái Hòa, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0326.818.882	Chuyên nuôi và cung cấp gà thịt thương phẩm phục vụ khu vực Hà Nội và một số khu vực lân cận.
2	Hộ chăn nuôi Đại diện: Bùi Trung Dũng	Xã Vân Hòa, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0912.771.770	Chuyên chăn nuôi, buôn bán gà thịt phục vụ khu vực Hà Nội và một số khu vực lân cận.
3	Hộ chăn nuôi Đại diện: Hoàng Văn Tiến	Xã Minh Châu, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0973.824.780	Chuyên chăn nuôi bò sữa, buôn bán sữa tươi phục vụ khu vực Hà Nội và một số khu vực lân cận.
4	Hộ chăn nuôi Đại diện: Đỗ Công Giáp	Xã Minh Châu, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0362.927.309	Chuyên chăn nuôi bò sữa, buôn bán sữa tươi phục vụ khu vực Hà Nội và một số khu vực lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH Qua Thuận Đại diện: Lê Thị Thuận	Thôn Thụy Ứng, xã Hòa Bình, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0913.913.032	Chuyên bán các mặt hàng mỹ nghệ bằng sừng trâu, bò. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
2	Cơ sở sản xuất hàng mỹ nghệ Đại diện: Nguyễn Văn Huy	Thôn Thụy Ứng, xã Hòa Bình, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0984.004.689	Chuyên bán các mặt hàng mỹ nghệ bằng sừng trâu, bò. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
3	Hộ kinh doanh lụa Đại diện: Nguyễn Văn Chiến	Số 1, ngõ 8 Chiến Thắng, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Hà Nội ĐT: 0989.368.055	Chuyên kinh doanh lụa, quần áo. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
4	Hợp tác xã may áo dài Trạch Xá Đại diện: Nguyễn Văn Đạt	Thôn Trạch Xá, xã Hòa Lâm, huyện Ứng Hòa, Hà Nội ĐT: 0969.245.372	Chuyên kinh doanh áo dài, khăn khâu tay. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Doanh nghiệp tư nhân Minh Thúy Đại diện: Nguyễn Văn Minh	TK 19/5, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La ĐT: 0987.114.488	Chuyên cung cấp thịt lợn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.
2	Công ty TNHH Chăn nuôi Chiềng Hặc Đại diện: Lại Thị Thúy	Bản Nà Phiêng, xã Chiềng Hặc, huyện Yên châu, tỉnh Sơn La ĐT: 0984.692.067	Chuyên cung cấp thịt lợn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.
3	HTX Thống Nhất Đại diện: Nguyễn Việt Tính	Xã Mường Bon, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La ĐT: 0393.179.698	Chuyên cung cấp các loại rau an toàn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.
4	HTX Đa ngành nghề Diệp Sơn Đại diện: Lê Văn Sơn	Thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La ĐT: 0394.013.698	Chuyên cung cấp các loại rau an toàn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.